

ỨNG DỤNG TRUYỀN THÔNG SỐ VÀO CÔNG TÁC QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐỘI THIẾU NIÊN TIỀN PHONG HỒ CHÍ MINH TẠI TRƯỜNG TIỂU HỌC

Lê Thị Lan Anh, Cao học quản lý giáo dục CH24QL02
Trường Đại học Thủ Dầu Một
Email: lethilananh160101@gmail.com.

Tóm tắt: Việc ứng dụng truyền thông số trong quản lý hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh không chỉ dừng ở việc đăng tin, tuyên truyền, mà cần một giải pháp quản trị nhằm tăng cường công tác lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, điều hành phối hợp và kiểm tra đánh giá trên cơ sở minh chứng số. Bài báo đề xuất khung quản lý hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh dựa trên chu trình PDCA (Plan - Do - Check - Act) gắn với hệ sinh thái truyền thông số của nhà trường. Từ đó định hướng chiến lược quản lý hoạt động này theo 4 nhóm: Xây dựng hệ sinh thái kênh truyền thông số của Liên đội; Số hóa quy trình quản lý hoạt động Đội; Chuẩn hóa quy trình quản lý, thiết lập bộ tiêu chí đánh giá dựa trên dữ liệu và minh chứng số; Nội dung truyền thông số phục vụ giáo dục và phong trào; Quản trị rủi ro, an toàn số và phát triển năng lực số cho đội ngũ. Kết quả nghiên cứu nhằm xây dựng chiến lược để các trường tiểu học vận dụng trong đổi mới quản lý hoạt động Đội theo hướng hiện đại, hiệu quả và phù hợp bối cảnh chuyển đổi số.

Từ khóa: Truyền thông số; quản lý hoạt động Đội; Đội thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh; ứng dụng truyền thông số; trường tiểu học.

Nhận bài: 20/12/2025; Biên tập: 21/12/2025; Phản biện: 23/12/2025; Duyệt đăng: 28/12/2025.

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, giáo dục phổ thông được định hướng chuyển mạnh từ trang bị kiến thức sang phát triển phẩm chất và năng lực người học; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu đổi mới quản lý giáo dục, tăng cường phối hợp giữa nhà trường - gia đình - xã hội và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản trị nhà trường. Ở cấp tiểu học, yêu cầu này càng có ý nghĩa quan trọng bởi đây là cấp học nền tảng, nơi học sinh hình thành những giá trị ban đầu về kỷ luật, tinh thần tập thể, kỹ năng giao tiếp, hợp tác và ý thức tham gia các hoạt động cộng đồng. Trong hệ thống các hoạt động giáo dục ở trường tiểu học, hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh giữ vai trò đặc thù, góp phần giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống và kỹ năng cho học sinh, được tổ chức theo nguyên tắc và nhiệm vụ quy định trong Điều lệ Đội. Song song với đổi mới giáo dục, Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển đổi số trong ngành giáo dục, tạo điều kiện cho các cơ sở giáo dục tăng cường ứng dụng công nghệ trong quản trị, truyền thông và số hóa dữ liệu. Trên cơ sở đó, việc sử dụng các kênh truyền thông số trong quản lý hoạt động Đội đang trở thành xu hướng tất yếu của nhà trường tiểu học.

Thực tiễn cho thấy, nhiều trường đã ứng dụng các kênh số để truyền thông hoạt động Đội, song do thiếu khung quản trị thống nhất nên còn tồn tại những hạn chế như: thông tin phân tán, thiếu chuẩn hóa; phối hợp giữa Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh chưa đồng bộ; dữ liệu hoạt động khó tổng hợp, theo dõi; và tiềm ẩn rủi ro về an toàn thông tin, quyền riêng tư của học sinh. Những vấn đề này cho thấy truyền thông số chỉ phát huy

hiệu quả khi được thiết kế và vận hành trong một khung quản lý khoa học. Xuất phát từ yêu cầu lý luận và thực tiễn đó, bài báo đề xuất khung quản lý hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh theo chu trình PDCA, gắn với hệ sinh thái truyền thông số của nhà trường, nhằm nâng cao hiệu quả quản trị trong bối cảnh chuyển đổi số hiện nay.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Khung quản lý ứng dụng truyền thông số vào hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh theo chu trình PDCA

Chu trình PDCA là mô hình quản lý chất lượng phổ biến trong quản lý chất lượng tổng thể (TQM), nhấn mạnh cải tiến liên tục dựa trên dữ liệu và phản hồi. Việc áp dụng PDCA giúp lập kế hoạch, tổ chức thực hiện, kiểm tra, đánh giá và điều chỉnh kịp thời nhằm thu hẹp khoảng cách giữa mục tiêu và kết quả thực tế. Trong giáo dục, PDCA được xem là cách tiếp cận hiệu quả để cải tiến hoạt động dựa trên minh chứng và học hỏi liên tục. Trên cơ sở đó, khung quản lý ứng dụng truyền thông số vào hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh được đề xuất theo bốn bước sau:

(1) Plan - Lập kế hoạch và thiết kế hệ thống truyền thông số.

Việc lập kế hoạch cần căn cứ Điều lệ Đội, chương trình công tác năm học, đặc điểm học sinh tiểu học và mục tiêu từng chủ điểm, đợt hoạt động. Kế hoạch được xây dựng theo các cấp độ năm, học kỳ, tháng, tuần với mục tiêu, nội dung, lịch hoạt động, phân công nhiệm vụ, nguồn lực và phương án phối hợp giữa tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm và các lực lượng liên quan. Đồng thời, cần thiết kế kế hoạch truyền thông số cho từng hoạt động, lựa chọn kênh

chính thống của nhà trường hoặc liên đội để thông báo, hướng dẫn và tổng hợp minh chứng. Các tiêu chí đánh giá và minh chứng cần thu thập được xác định rõ, bao gồm tỷ lệ tham gia, mức độ hoàn thành nhiệm vụ, chất lượng sản phẩm, phản hồi của học sinh và phụ huynh, bảo đảm tuân thủ quy định về an toàn và dữ liệu cá nhân.

(2) Do - Tổ chức thực hiện và điều phối bằng truyền thông số.

Hoạt động Đội được triển khai thông qua một nguồn thông tin thống nhất, bảo đảm truyền đạt đầy đủ, kịp thời tới giáo viên chủ nhiệm, phụ huynh và học sinh. Tổng phụ trách đóng vai trò điều phối chung; giáo viên chủ nhiệm hỗ trợ ở lớp; Ban Giám hiệu giám sát; phụ huynh phối hợp, nhất là với các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp học. Truyền thông số cho phép cập nhật nhanh các thay đổi về thời gian, địa điểm, điều kiện an toàn. Minh chứng số được thu thập đúng chuẩn và lưu trữ có hệ thống để phục vụ đánh giá.

(3) Check - Kiểm tra, đánh giá dựa trên dữ liệu. Dữ liệu và minh chứng được tổng hợp, thống kê theo lớp, khối; đối chiếu với mục tiêu và tiêu chí đã đặt ra. Quá trình đánh giá tập trung phân tích mức độ hoàn thành, hiệu quả phối hợp và các vấn đề phát sinh. Từ đó, xác định nguyên nhân liên quan đến kế hoạch, tổ chức, truyền thông hoặc điều kiện thực hiện.

(4) ACT- Cải tiến và chuẩn hóa.

Trên cơ sở kết quả đánh giá, quy trình, kế hoạch và biểu mẫu số được điều chỉnh, chuẩn hóa. Nhà trường cần ban hành quy chế truyền thông số trong công tác Đội, phân quyền rõ ràng, quy định sử dụng hình ảnh, cơ chế xử lý phản hồi. Đồng thời, bồi dưỡng năng lực truyền thông số cho đội ngũ và nhân rộng các thực hành hiệu quả, làm cơ sở cho chu kỳ PDCA tiếp theo.

2.2. Đề xuất chiến lược ứng dụng truyền thông số vào công tác quản lý hoạt động đội thiếu niên tiến phong Hồ Chí Minh tại trường tiểu học

Ứng dụng truyền thông số nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường tiểu học theo hướng kịp thời, minh bạch, có dữ liệu, an toàn, nhằm góp phần tăng mức độ tham gia của học sinh và sự đồng hành của phụ huynh, đồng thời bảo đảm định hướng giáo dục, phù hợp đặc điểm lứa tuổi. Để làm tốt việc ứng dụng truyền thông số vào công tác quản lý hoạt động Đội TNTP Hồ Chí Minh tại trường tiểu học cần thực hiện theo các chiến lược sau:

Xây dựng hệ sinh thái kênh truyền thông số của Liên đội

* Mục tiêu của chiến lược: Tạo một cửa thông tin về hoạt động Đội: Kế hoạch - hướng dẫn - kết quả - tuyên dương - minh chứng; Bảo đảm thống nhất và chuẩn hóa thông tin: đúng nội dung, đúng thẩm quyền, đúng thời điểm, đúng đối tượng; Khắc phục

tình trạng thông tin rời rạc (nhiều nhóm/ nhiều kênh khác nhau), hạn chế sai lệch, bỏ sót thông báo; Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa Ban Giám hiệu - Tổng phụ trách - Giáo viên chủ nhiệm - phụ huynh - học sinh, tăng tính minh bạch, khả năng truy xuất.

* *Nội dung của chiến lược*

- Thiết lập một cửa thông tin và cấu trúc kênh truyền thông: Liên đội thiết lập tối thiểu 04 nhóm kênh truyền thông, mỗi nhóm có chức năng riêng, tránh chồng chéo:

+ Kênh nội bộ điều hành (Ban Giám hiệu - Tổng phụ trách - Giáo viên chủ nhiệm): Chức năng: điều hành, phân công, nhắc việc, thống nhất kế hoạch; Nội dung: chỉ đạo tháng/tuần, lịch hoạt động, phân công, mẫu biểu, thu minh chứng.

+ Kênh thông tin phụ huynh (nhà trường/ Liên đội - phụ huynh): Chức năng: thông báo hoạt động và phối hợp giáo dục; Nội dung: kế hoạch, hướng dẫn chuẩn bị, nội dung phối hợp tại nhà, thông tin tổng kết theo lớp/khối.

+ Kênh tiếp cận học sinh (qua Giáo viên chủ nhiệm/ phụ huynh hoặc nền tảng học tập): Chức năng: hướng dẫn học sinh tham gia an toàn, phù hợp lứa tuổi; Nội dung: nhiệm vụ đơn giản, video kỹ năng, thông báo ngắn gọn, thi đua theo lớp.

+ Kênh công khai (website/fanpage trường): Chức năng: truyền thông hình ảnh, tổng kết, tuyên dương, lan tỏa giá trị; Nội dung: tin tổng kết phong trào, gương tập thể, hoạt động cộng đồng, bài truyền thống.

- Ban hành quy chế vận hành kênh truyền thông số: Quy chế vận hành nhằm đảm bảo đúng người đúng việc - đúng quyền - đúng quy trình, gồm:

+ Phân quyền rõ ràng: Chủ kênh: Ban Giám hiệu / nhà trường; Đầu mối nội dung: Tổng phụ trách; Người duyệt: Ban Giám hiệu hoặc người được ủy quyền; Người đăng: Tổng phụ trách/tổ truyền thông theo phân công; Người phối hợp: Giáo viên chủ nhiệm (triển khai tới lớp), cán bộ công nghệ thông tin.

+ Quy trình đăng tải 4 bước: Soạn nội dung theo mẫu chuẩn; Duyệt nội dung (đặc biệt hình ảnh học sinh); Đăng theo lịch/khung giờ thống nhất; Lưu minh chứng (bài đăng, hình ảnh, danh sách tham gia) vào kho dữ liệu.

+ Quy định nội dung nên/không nên đăng: Nên đăng: hướng dẫn hoạt động, nội dung giáo dục kỹ năng, tuyên dương tập thể, tổng kết theo chủ điểm; Không đăng: thông tin cá nhân nhạy cảm, hình ảnh xử phạt/kỷ luật, nội dung gây so sánh tiêu cực, bình luận tranh cãi.

+ Quy định phản hồi và xử lý sự cố truyền thông: Chỉ một đầu mối phản hồi thông tin nhạy cảm; Có quy trình gỡ/chỉnh sửa/đính chính khi sai thông tin; Quy trình xử lý khi lộ dữ liệu/hình ảnh (gỡ ngay, báo cáo Ban Giám hiệu, rà soát quy trình xin phép).

* *Cách thực hiện chiến lược*

- Bước 1. Khảo sát hiện trạng và nhu cầu (1 - 2

tuan): Rà soát các kênh đang có (nhóm lớp, nhóm trường, website, fanpage...); Xác định điểm bất cập: trùng lặp, thiếu thống nhất, dễ bỏ sót thông báo; Thu thập ý kiến nhanh của Giáo viên chủ nhiệm/phụ huynh về kênh thuận tiện nhất.

- Bước 2. Thiết kế kiến trúc hệ sinh thái kênh (1 tuần): Lựa chọn nền tảng phù hợp điều kiện trường (ưu tiên công cụ phổ biến); Xác định 04 nhóm kênh bắt buộc, mô tả rõ: đối tượng, chức năng, nội dung đăng, tần suất, người phụ trách.

- Bước 3. Thành lập tổ truyền thông và phân công trách nhiệm (1 tuần): Ban Giám hiệu ra quyết định/ thông báo phân công: Tổng phụ trách làm đầu mối nội dung; Giáo viên chủ nhiệm là lực lượng triển khai; 1 - 2 giáo viên hỗ trợ thiết kế/quay chụp; Tập huấn nhanh 30 - 60 phút: quy trình đăng, mẫu thông báo, lưu minh chứng.

- Bước 4. Ban hành quy chế vận hành kênh và quy trình duyệt (1 - 2 tuần): Soạn quy chế (ngắn gọn, dễ áp dụng) và thông qua tại nhà trường; Công khai quy chế tới Giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh (phần liên quan).

- Bước 5. Chuẩn hóa bộ mẫu và triển khai thử nghiệm (4 - 6 tuần): Tạo bộ mẫu thông báo, poster; Thử nghiệm với 1 - 2 hoạt động của Liên đội: đăng thông báo - triển khai - thu minh chứng - tổng kết. Sau thử nghiệm: rút kinh nghiệm, điều chỉnh mẫu và quy trình.

- Bước 6. Nhân rộng và duy trì đánh giá định kỳ (theo tháng/học kỳ): Duy trì lịch đăng cố định theo tuần/tháng; Mỗi tháng rà soát: mức độ tiếp cận thông báo; tình trạng bỏ sót thông tin; phản hồi phụ huynh; sự cố và cách xử lý.

Số hóa quy trình quản lý hoạt động Đội (từ kế hoạch đến báo cáo)

* *Mục tiêu của chiến lược*: Chuẩn hóa quy trình quản lý hoạt động Đội theo chu trình: lập kế hoạch - tổ chức thực hiện - chỉ đạo/điều hành - kiểm tra, đánh giá - báo cáo; Tăng hiệu quả và tính kịp thời trong điều hành hoạt động: giao việc rõ, nhắc việc đúng lúc, kiểm soát tiến độ; Giảm thủ tục giấy tờ, hạn chế sai sót do ghi chép thủ công; nâng cao khả năng lưu trữ, truy xuất hồ sơ; Hình thành hệ thống dữ liệu và minh chứng số phục vụ kiểm tra nội bộ, thi đua, tổng kết năm học và đánh giá chất lượng hoạt động;

* *Nội dung của chiến lược*:

- Số hóa khâu lập kế hoạch hoạt động Đội: Chuẩn hóa bộ biểu mẫu kế hoạch số (năm học/tháng/tuần/chủ điểm). Mỗi kế hoạch thể hiện rõ: mục tiêu - nội dung- thời gian- đối tượng- người phụ trách - nguồn lực- tiêu chí đánh giá.

- Số hóa khâu tổ chức triển khai và điều hành: Tạo lịch hoạt động Đội dạng số để chia sẻ cho Ban Giám hiệu, Giáo viên chủ nhiệm (theo tuần/tháng). Dùng công cụ giao việc cho từng hoạt động: phân công nhiệm vụ, hạn chót, người chịu trách nhiệm.

- Số hóa khâu thu minh chứng và hồ sơ hoạt

động: Thiết lập cấu trúc thư mục minh chứng số (Năm học - Tháng - Hoạt động - Kế hoạch/Ảnh/Video/Danh sách/Kết quả). Quy định đặt tên file theo chuẩn để truy xuất nhanh (ngày_tháng_tên hoạt động_lớp_loại minh chứng).

- Số hóa khâu kiểm tra đánh giá: Tạo phiếu kiểm tra/đánh giá số theo từng loại hoạt động: mức độ hoàn thành, mức độ tham gia, chất lượng tổ chức, an toàn. Tạo khảo sát nhanh sau hoạt động (3 - 5 câu) để lấy phản hồi của Giáo viên chủ nhiệm/phụ huynh (và học sinh thông qua Giáo viên chủ nhiệm).

- Số hóa khâu tổng hợp báo cáo: Tạo bảng tổng hợp tự động số lượng hoạt động theo tháng/chủ điểm; tỷ lệ lớp tham gia; kết quả thi đua; số lượt tuyên dương, phong trào hoàn thành. Thiết kế mẫu báo cáo định kỳ (tháng/học kỳ/năm) dựa trên dữ liệu có sẵn, giảm thao tác nhập liệu.

* *Cách thực hiện chiến lược*

- Bước 1. Rà soát quy trình hiện hành và xác định danh mục số hóa (1 - 2 tuần): Liệt kê các công việc quản lý hoạt động Đội đang làm như kế hoạch, công văn, phân công, minh chứng, báo cáo; Xác định các điểm nghẽn, thiếu thống nhất mẫu biểu, minh chứng rời rạc, khó tổng hợp số liệu; Xác định danh mục tài liệu cần số hóa như mẫu kế hoạch, bảng phân công, biểu mẫu thống kê, mẫu báo cáo.

- Bước 2. Thiết kế bộ biểu mẫu số và quy chuẩn dữ liệu (1 - 2 tuần): Thiết kế thống nhất về mẫu kế hoạch hoạt động; Danh sách phân công; Mẫu đăng ký/ tham gia; Mẫu thu minh chứng; Phiếu đánh giá; Mẫu báo cáo. Ban hành quy chuẩn gồm: cấu trúc thư mục lưu trữ; quy tắc đặt tên file; thời hạn nộp minh chứng.

- Bước 3. Xây dựng kho dữ liệu dùng chung và phân quyền (1 tuần): Tạo kho dữ liệu số theo cấu trúc thống nhất. Phân quyền truy cập cho: Ban Giám hiệu được xem toàn bộ; Tổng phụ trách tạo/sửa, tổng hợp báo cáo; Giáo viên chủ nhiệm nộp minh chứng theo lớp, xem thông báo hoạt động.

- Bước 4. Thử nghiệm số hóa theo từng hoạt động (4 - 6 tuần): Chọn 1 - 2 hoạt động/ tháng để thử nghiệm: Lập kế hoạch số - giao việc - triển khai - nộp minh chứng - đánh giá - báo cáo. Theo dõi thời gian thực hiện, mức độ thuận tiện của Giáo viên chủ nhiệm, mức độ đầy đủ minh chứng.

- Bước 5. Mở rộng triển khai đồng bộ toàn Liên đội (theo học kỳ): Áp dụng biểu mẫu và kho minh chứng cho toàn bộ hoạt động trong tháng/học kỳ. Duy trì nhắc việc và kiểm soát tiến độ theo lịch số. Tổng hợp định kỳ theo mẫu báo cáo tự động/tổng hợp.

- Bước 6. Đánh giá, cải tiến và duy trì (theo tháng/học kỳ): Cuối tháng/học kỳ sẽ rà soát mức độ đầy đủ dữ liệu, minh chứng; đánh giá sự phù hợp biểu mẫu; điều chỉnh quy trình (những bước thừa/thiếu). Duy trì cải tiến theo chu trình PDCA.

(3) Nội dung truyền thông số phục vụ giáo dục và phong trào

*** Mục tiêu của chiến lược:**

Chiến lược truyền thông số nhằm định hướng giáo dục rõ ràng cho nội dung truyền tải, nâng cao hiệu quả truyền thông phong trào theo hướng nhanh, dễ hiểu, dễ tham gia; qua đó duy trì hứng thú của học sinh và sự đồng hành của phụ huynh. Đồng thời, chiến lược hướng tới chuẩn hóa và đồng bộ nội dung trên các kênh truyền thông của nhà trường, bảo đảm thống nhất thông điệp, hình ảnh và hạn chế sai lệch khi truyền tải qua nhiều lớp, nhiều kênh. Nội dung truyền thông còn đóng vai trò tạo dữ liệu và minh chứng phục vụ công tác quản lý, đánh giá thi đua và tuyên dương.

*** Nội dung của chiến lược:**

Trước hết, cần xác định khung chiến lược nội dung theo bốn yếu tố: mục tiêu - đối tượng - kênh - định dạng. Mục tiêu nội dung bao gồm giáo dục kỹ năng, giá trị sống; triển khai và huy động tham gia hoạt động; tuyên dương, tổng kết. Đối tượng tiếp nhận là Ban Giám hiệu, giáo viên, phụ huynh, học sinh và cộng đồng. Các kênh truyền thông được phân theo mức độ: kênh nội bộ, kênh phụ huynh - học sinh và kênh công khai như website, fanpage của nhà trường.

Thứ hai, xây dựng hệ thống chủ đề nội dung theo năm học và theo chủ điểm tháng, gắn chặt với kế hoạch hoạt động Đội và nhiệm vụ giáo dục của nhà trường. Nội dung có thể tập trung vào giáo dục truyền thống, đạo đức, lòng biết ơn; kỹ năng sống, giao tiếp văn minh; an toàn trường học như an toàn giao thông, phòng chống tai nạn thương tích và bạo lực học đường.

Thứ ba, thiết kế các nhóm nội dung trọng tâm. Nội dung tuyên truyền giáo dục cần truyền tải thông điệp, kỹ năng và giá trị sống phù hợp lứa tuổi, ưu tiên hình ảnh minh họa và thông điệp ngắn gọn. Nội dung thông báo và hướng dẫn hoạt động cần rõ ràng về kế hoạch, lịch, thể lệ và cách nộp minh chứng. Nội dung tuyên dương tập trung lan tỏa gương tốt, việc tốt theo tập thể, tránh so sánh cá nhân. Bên cạnh đó là các nội dung hướng dẫn kỹ năng Đội và kỹ năng học đường thông qua video ngắn; và nội dung kết nối phụ huynh, gợi ý cách phối hợp giáo dục, phản hồi và chia sẻ câu chuyện tích cực.

*** Cách thực hiện chiến lược:**

- Bước 1, rà soát kế hoạch hoạt động Đội và xây dựng bản đồ nội dung theo chủ đề, thông điệp và thời điểm truyền thông trước - trong - sau hoạt động. Bước 2, lập lịch biên tập nội dung theo tuần hoặc tháng, bảo đảm tối thiểu mỗi tuần có nội dung tuyên truyền, mỗi hoạt động có thông báo trước và tổng kết sau.

- Bước 3, chuẩn hóa quy trình sản xuất nội dung gồm lên ý tưởng, sản xuất, kiểm duyệt và phát hành, đồng thời lưu trữ minh chứng.

- Bước 4, triển khai gói truyền thông ba thời điểm cho mỗi hoạt động nhằm tạo khí thế, duy trì sự tham gia và rút ra bài học giáo dục.

- Bước 5, đo lường phản hồi và điều chỉnh nội dung định kỳ dựa trên mức độ tham gia, chất lượng minh chứng và ý kiến của phụ huynh, học sinh. (4) Quản trị rủi ro, an toàn số và phát triển năng lực số cho đội ngũ

*** Mục tiêu của chiến lược:**

Chiến lược nhằm phòng ngừa và kiểm soát các rủi ro trong truyền thông số của hoạt động Đội như sai lệch thông tin, lộ dữ liệu cá nhân, sử dụng hình ảnh học sinh không phù hợp, bình luận tiêu cực và tin giả. Trọng tâm là bảo đảm an toàn số, bảo vệ quyền riêng tư của học sinh, thiết lập quy trình xử lý sự cố truyền thông rõ ràng và nâng cao năng lực số cho đội ngũ trong việc sử dụng công cụ số, tạo nội dung đúng chuẩn và quản lý dữ liệu minh chứng.

*** Nội dung của chiến lược:**

Thứ nhất, xác định và phân loại rủi ro trong truyền thông số hoạt động Đội. Các rủi ro chủ yếu bao gồm: rủi ro nội dung (thông tin sai, thiếu kiểm chứng, ngôn ngữ không phù hợp, gây hiểu lầm); rủi ro về dữ liệu và quyền riêng tư trẻ em (lộ thông tin cá nhân, đăng ảnh nhạy cảm, chia sẻ dữ liệu không đúng phạm vi); rủi ro kỹ thuật (mất quyền quản trị kênh, lộ mật khẩu, thất lạc dữ liệu); và rủi ro uy tín (tin giả, cắt ghép hình ảnh, lan truyền phản ứng tiêu cực).

Thứ hai, ban hành quy định an toàn số và quy chế truyền thông số của Liên đội. Quy định cần làm rõ nguyên tắc sử dụng hình ảnh học sinh (xin phép, lưu hồ sơ đồng ý, hạn chế chụp cận mặt, không gắn thông tin nhạy cảm); chuẩn nội dung đăng tải (phục vụ mục tiêu giáo dục, tránh nêu vi phạm cá nhân, ưu tiên tuyên dương tập thể, sử dụng ngôn ngữ tích cực); phạm vi chia sẻ dữ liệu (phân biệt dữ liệu nội bộ, dữ liệu lớp/chi đội và kênh công khai); và quy tắc tương tác, phản hồi với một đầu mối xử lý các vấn đề nhạy cảm.

Thứ ba, thiết lập quy trình quản trị tài khoản, dữ liệu và phân quyền. Nhà trường cần rà soát toàn bộ các kênh truyền thông và kho lưu trữ minh chứng; phân định rõ vai trò sở hữu, quản trị và đăng tải nội dung; áp dụng các biện pháp bảo mật như mật khẩu mạnh, xác thực hai bước, không sử dụng tài khoản cá nhân làm chủ kênh; đồng thời chuẩn hóa cấu trúc lưu trữ và sao lưu dữ liệu định kỳ.

Thứ tư, xây dựng quy trình xử lý sự cố truyền thông số. Quy trình tối thiểu gồm các bước: phát hiện và báo cáo sự cố; đánh giá mức độ; khoanh vùng và xử lý nhanh (gỡ/chỉnh sửa nội dung, ẩn hoặc khóa bình luận khi cần); truyền thông đính chính thống nhất thông điệp; và rút kinh nghiệm, điều chỉnh quy chế. Quy trình này giúp nhà trường phản ứng kịp thời, hạn chế lan truyền tiêu cực.

Thứ năm, phát triển năng lực số cho đội ngũ và giáo dục an toàn số. Cần bồi dưỡng cho tổng phụ trách và giáo viên các kỹ năng quản lý công cụ số, tổ chức dữ liệu, xây dựng biểu mẫu và báo cáo; kỹ năng truyền thông như viết thông báo chuẩn, thiết

kể đồ họa đơn giản, sản xuất video ngắn; kỹ năng kiểm chứng thông tin, xử lý bình luận và truyền thông tích cực.

* Cách thực hiện chiến lược

- Bước 1, khảo sát hiện trạng rủi ro và năng lực số của đội ngũ thông qua rà soát kênh truyền thông và phiếu tự đánh giá ngắn.

- Bước 2, xây dựng và ban hành bộ quy định, quy chế an toàn số ngắn gọn, dễ áp dụng; phổ biến tới giáo viên và phụ huynh.

- Bước 3, thiết lập phân quyền, bảo mật tài khoản và kho dữ liệu; xây dựng lịch sao lưu định kỳ.

- Bước 4, xây dựng kịch bản xử lý sự cố và tổ chức diễn tập nội bộ với các tình huống cơ bản. Bước 5, tổ chức bồi dưỡng năng lực số theo mô-đun định kỳ, gắn với sản phẩm thực hành cụ thể. Bước 6, theo dõi, đánh giá và cải tiến thường xuyên dựa trên thống kê sự cố, mức độ tuân thủ quy chế và hiệu quả quản lý.

3. Kết luận

Ứng dụng truyền thông số vào công tác quản lý hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh tại trường tiểu học là một xu hướng quản trị tất yếu trong bối cảnh chuyển đổi số, khi nhà trường ngày càng sử dụng đa dạng các kênh số để điều hành, phối hợp và truyền thông. Tuy nhiên, thực tiễn cho thấy nếu truyền thông số chỉ dừng ở đăng tin, tuyên truyền mà thiếu khung quản lý thống nhất thì dễ phát sinh tình trạng thông tin phân tán, thiếu chuẩn hóa; phối hợp giữa Tổng phụ trách, giáo viên chủ nhiệm và phụ huynh chưa đồng bộ; minh chứng hoạt động rời rạc, khó tổng hợp; đồng thời tiềm ẩn rủi ro về an toàn số và quyền riêng tư của học sinh. Vì vậy, việc thiết kế truyền thông số theo một khung lý luận và chiến lược rõ ràng sẽ giúp truyền thông số trở thành đòn bẩy nâng cao hiệu quả quản trị hoạt động Đội. Trên cơ sở đó, bài báo đã đề xuất khung quản lý hoạt động Đội theo chu trình PDCA. Đồng thời, bài báo đã đề ra định hướng chiến lược triển khai theo các nhóm giải pháp trọng tâm: Xây dựng hệ sinh thái kênh truyền thông số của Liên đội; Số hóa quy trình quản lý hoạt động Đội; Chuẩn hóa quy trình quản lý và thiết lập bộ tiêu chí đánh giá dựa trên dữ liệu và minh chứng số; Quản trị rủi ro, an toàn số và phát triển năng lực số cho đội ngũ. Các nhóm chiến lược này có tính liên thông, trong đó Quản trị rủi ro, an toàn số và phát triển năng lực số cho đội ngũ giữ vai trò điều kiện bảo đảm để hệ thống vận hành đúng quy định, bảo vệ học sinh và duy trì hiệu quả bền vững. Trong thời gian tới, các trường tiểu học cần chủ động vận dụng đồng bộ các chiến lược ứng dụng truyền thông số nhằm nâng cao hiệu quả quản lý hoạt động Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh theo hướng hiện đại, minh bạch, kịp thời và bền vững ■

Tài liệu tham khảo

- [1]. Ban Chấp hành Trung ương Đoàn (2023). *Quyết định số 213-QĐ/TWĐTN-CTTN, ban hành Điều lệ Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh khóa IX, giai đoạn 2023 - 2028*. Hà Nội, ngày 27/7/2023.
- [2]. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018a). *Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT. Chương trình giáo dục phổ thông - Chương trình tổng thể*. Hà Nội, ngày 26/12/2018.
- [3]. Đảng cộng sản Việt Nam (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW. Nghị quyết Hội nghị lần thứ 8, Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*. Nxb. Chính trị Quốc gia.
- [4]. Moen, Ronald & Norman, Clifford (2009). *Evolution of the PDCA cycle (PDF)*. westga.edu. Paper delivered to the Asian Network for Quality Conference in Tokyo on September 17, 2009. Retrieved 1 October 2011.
- [5]. Quốc hội (2019). *Luật giáo dục, Số 43/2019/QH14. Điều 23*. Ban hành ngày 14/6/2019.
- [6]. Thủ tướng Chính phủ . (2022). *Quyết định số 131/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”*. Hà Nội, ngày 25/01/2022.

Applying digital media to manage the Ho Chi Minh Young Pioneers activities in the primary schools

Le Thi Lan Anh

Postgraduate, Education Management CH24QL02, Thu Dau Mot University

Email: lethilananh160101@gmail.com.

Abstract: The application of digital media in managing the activities of the Ho Chi Minh Young Pioneers Organization should not be limited to posting news and propaganda, but requires a management solution to enhance planning, organization, implementation, coordination, and evaluation based on digital evidence. This paper proposes a framework for managing the activities of the Ho Chi Minh Young Pioneers Organization based on the PDCA cycle (Plan - Do - Check - Act) linked to the school's digital media ecosystem. From there, the strategic direction for managing this activity is oriented towards four groups: Building a digital communication channel ecosystem for the Inter-team; Digitizing the Team's activity management process; Standardizing management processes and establishing evaluation criteria based on digital data and evidence; Digital communication content serving education and movements; Risk management, digital safety, and developing digital capabilities for the Team. The research results aim to develop strategies for primary schools to apply in innovating the management of Young Pioneer activities in a modern, effective, and appropriate manner in the context of digital transformation.

Keywords: Digital communication, Team activity management, Ho Chi Minh Young Pioneers Team, digital communication applications, primary school.